

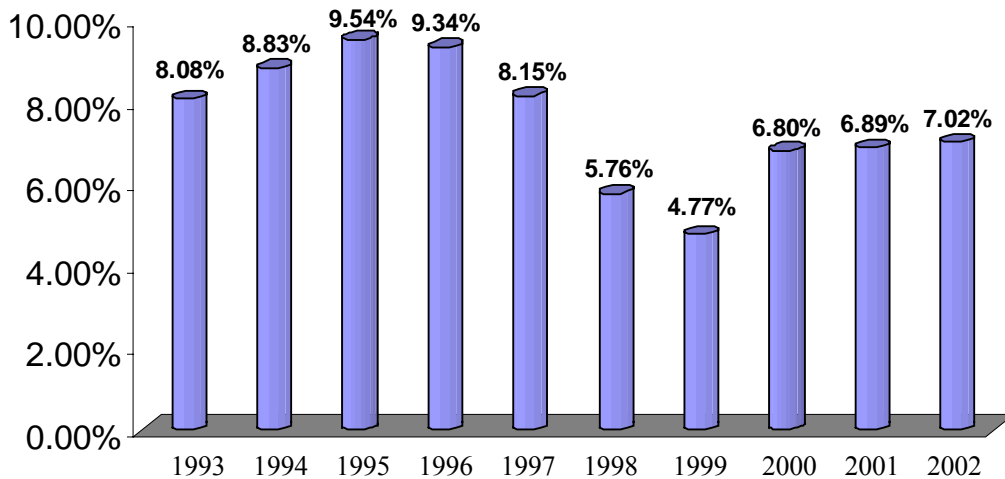
# BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TRONG QUÁ TRÌNH MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VIỆT NAM

TRẦN ĐÌNH BA

Công ty Bảo hiểm CP Nhà Rồng

Kể từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 6 năm 1986, với những đổi mới sâu sắc trong lý luận và nhận thức, chính sách phát triển kinh tế nước ta đã có nhiều thay đổi trong đó nền kinh tế chuyển từ tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường với sự tồn tại của thành phần kinh tế tư nhân tư bản chủ nghĩa. Sau hơn mười năm, GDP nước ta đã tăng lên gần 5 lần từ 7 tỷ USD năm 1988 lên 33 tỷ USD năm 2002, giá trị xuất khẩu tăng từ 1,3 tỷ USD năm 1988 lên 16,5 tỷ USD năm 2002, giá trị nhập khẩu tăng 20 lần từ 1 tỷ USD năm 1988 lên 19,3 tỷ USD năm 2002.

**Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam (1993 – 2002)**



**Nguồn:** Thời báo Kinh tế Việt Nam 2000-2002, 2002-2003

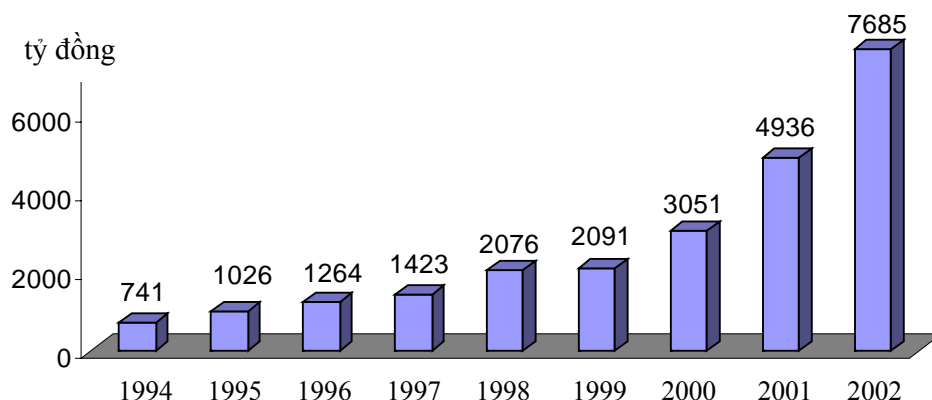
Trong bước đầu của quá trình toàn cầu hóa nền kinh tế, Việt Nam đã đạt được những thành tựu rất to lớn như việc gia nhập ASEAN, tham gia khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA), gia nhập diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (APEC), trở thành thành viên của quỹ tiền tệ quốc tế IMF ...

Có thể nói việc mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại, hội nhập khu vực và thế giới trong những năm gần đây ở Việt Nam là một thành công to lớn của Đảng, nhà nước và nhân dân ta. Việc gia nhập ASEAN, APEC, ký hiệp định thương mại Việt Mỹ năm 2000 và đang tiến hành thương lượng để gia nhập tổ chức thương mại thế giới WTO đã mở ra cho chúng ta một thời kỳ mới, thời kỳ toàn cầu hóa nền kinh tế.

Bảo hiểm Việt Nam chỉ bắt đầu từ năm 1965 với sự ra đời của Bảo Việt. Tuy nhiên thị trường bảo hiểm Việt Nam chuyên minh dần kể từ khi Nghị định 100/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/12/1993 về kinh doanh bảo hiểm ở Việt Nam ra đời, và đặc biệt là Luật kinh doanh bảo hiểm ngày 09/12/2000 đã tạo hành lang pháp lý cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm tại Việt Nam. Nếu như trước năm 1993 thị trường bảo hiểm Việt Nam chỉ có một mình công ty Bảo Việt thì đến nay xuất hiện 18 công ty bảo hiểm, 2 công ty môi giới bảo hiểm, 1 công ty tái bảo hiểm với nhiều hình thức sở hữu khác nhau: sở hữu nhà nước, công ty liên doanh, công ty cổ phần, công ty 100% vốn nước ngoài đã tạo ra một thị trường bảo hiểm sôi động.

Tuy ngành bảo hiểm chỉ mới thực sự phát triển trong những năm gần đây nhưng đã đóng góp vào nền kinh tế rất lớn. Kể từ 1994 đến 2002 tốc độ tăng trưởng bình quân của thị trường bảo hiểm đạt hơn 23%, doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường tăng từ 741 tỷ đồng (năm 1994) lên 7.685 tỷ đồng (năm 2002), tăng gấp 10,3 lần so với năm 1994, và chiếm tỷ trọng 1,3% GDP. Vốn và tích lũy các dự phòng nghiệp vụ được tăng cường, góp phần phát triển thị trường tiền tệ, thị trường vốn.

**Biểu đồ 2: Doanh thu bảo hiểm toàn thị trường (1994 – 2002)**

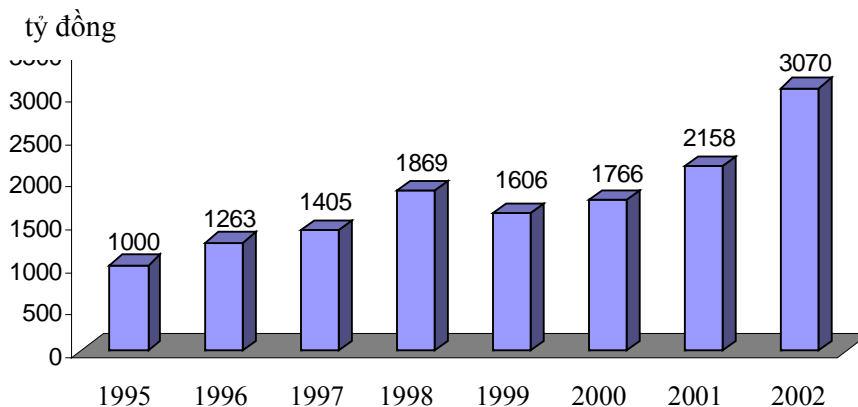


*Nguồn:* Thông tin thị trường bảo hiểm, tái bảo hiểm năm 2001,2002

### I. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ VIỆT NAM

Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ thực sự sôi động kể từ sau năm 1993 với phí bảo hiểm tăng với tỷ lệ tăng rất nhanh: từ 1000 tỷ đồng vào năm 1995 tăng lên 3070 tỷ đồng vào năm 2002.

**Biểu đồ 3: Doanh thu bảo hiểm phi nhân thọ (1995 – 2002)**



*Nguồn:* Tổng hợp từ thông tin thị trường bảo hiểm, tái bảo hiểm năm 2001,2002

Trong năm 2002 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ xuất hiện thêm 2 thành viên mới: công ty bảo hiểm Samsung-Vina, và công ty bảo hiểm Incombank-Asia; nâng tổng số thành viên trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ lên 13 công ty.

Năm 2002 là năm doanh thu bảo hiểm phi nhân thọ đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất trong vòng 7 năm trở lại đây, với tốc độ tăng 42.3%. Đầu tư nước ngoài có giảm về vốn nhưng số lượng dự án tăng hơn 34%. Hoạt động dầu khí và thăm dò có nhiều dự án mới. Đây là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của các loại hình bảo hiểm nghiệp vụ như bảo hiểm kỹ thuật, bảo hiểm hàng hóa, bảo hiểm dầu khí.

Một yếu tố khác có tác động rất lớn đến sự tăng doanh thu bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam là xu hướng tăng phí trên thị trường thế giới do ảnh hưởng của cuộc khủng bố 11/09. Các loại hình nghiệp vụ chịu ảnh hưởng nhiều nhất từ thị trường quốc tế là nghiệp vụ bảo hiểm hàng không, dầu khí, và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu. Những biến động của bảo hiểm hàng không thế giới đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình bảo hiểm hàng không tại Việt Nam với tổng phí bảo hiểm tăng trên 300 tỷ đồng tăng trên 2 lần so với năm 2001.

Các loại hình nghiệp vụ khác như: bảo hiểm kỹ thuật, bảo hiểm cháy cũng chịu ảnh hưởng một phần do sức ép của thị trường tái bảo hiểm trên thế giới. Các nghiệp vụ bảo hiểm đối nội cũng đạt mức tăng trưởng tương đối khá; bảo hiểm mô tô tăng gần 30%, bảo hiểm con người tăng gần 15%.

Tình hình tổn thất của bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam vẫn ở mức cao, đơn cử một số tổn thất xảy ra như sau: sự cố thiệt hại hệ thống khớp nối tại phao neo đơn số 3 với tàu Ba Vi vào ngày 03/02/2000 với giá trị tổn thất ước tính trên 4,6 triệu USD; vụ tổn thất tàu Trảng An do đâm va với tàu cá ngày 08/07/2000 thiệt hại trên 1,2 triệu USD ... Bên cạnh đó nhiều nghiệp vụ bảo hiểm có tỷ lệ tổn thất đến mức báo động như nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu có tỷ lệ tổn thất trên 90%, bảo hiểm thân tàu biển trên 80%, bảo hiểm

xe cơ giới 60%... và đặc biệt là vụ cháy tòa nhà ITC đã thực sự là hồi chuông cảnh báo về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu hộ ở nước ta.

Trước sự hội nhập của nền kinh tế của Việt Nam vào các tổ chức kinh tế khu vực và thế giới, thị trường bảo hiểm Việt Nam trong tương lai sẽ rất sôi động. Sau đây là một vài kết quả chính mà ngành bảo hiểm Việt Nam đã đạt được sau gần 10 năm mở cửa thị trường:

- Trước hết là đã xây dựng được một hệ thống luật pháp chuyên ngành bảo hiểm: Luật kinh doanh bảo hiểm được Quốc hội thông qua năm 2000, các nghị định và thông tư hướng dẫn thi hành đã được ban hành trong năm 2001. Đặc biệt là việc ban hành Nghị định số 118/2003/NĐ-CP ngày 13/10/2003 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành quyết định số 175/2003/QĐ-TTg ngày 29/8/2003 về phê duyệt “Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam từ năm 2003 đến năm 2010” đã có hiệu lực từ tháng 9/2003, và Quyết định số 153/2003/QĐ-BTC ngày 22/9/2003 của Bộ Tài Chính về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu giám sát doanh nghiệp bảo hiểm có hiệu lực từ tháng 10/2003 đã làm cho hệ thống pháp lý về kinh doanh bảo hiểm của Việt Nam tương đối hoàn chỉnh. Hệ thống các văn bản pháp quy này là công cụ quan trọng giúp cho việc quản lý thị trường bảo hiểm phát triển an toàn, hiệu quả.

- Tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường tăng bình quân 23%/năm, cơ cấu tỷ trọng doanh thu bảo hiểm trong GDP cũng tăng nhanh từ 0,37% năm 1993 lên 1,3% năm 2002.

- Hoạt động kinh doanh bảo hiểm đã đóng vai trò tích cực đến việc ổn định nền kinh tế – xã hội và đời sống người dân. Việc giải quyết bồi thường tốt giúp các doanh nghiệp và người dân ổn định sản xuất, kinh doanh và đời sống; giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước, tạo môi trường đầu tư cho phát triển kinh tế xã hội.

- Giải quyết công ăn việc làm cho xã hội.

- Đa dạng hóa các thành phần sở hữu các doanh nghiệp, mở rộng nội dung và lĩnh vực hoạt động.

- Năng lực tài chính của các doanh nghiệp bảo hiểm được nâng cao.

- Sự ra đời của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam bước đầu đã thể hiện được vai trò quan trọng giúp cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát hoạt động của các doanh nghiệp bảo hiểm, duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy sự hợp tác giữa các doanh nghiệp bảo hiểm.

Mặc dù thị trường bảo hiểm có bước phát triển đáng kể, tuy nhiên so với tiềm năng phát triển của thị trường bảo hiểm và nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ nói riêng vẫn có một số vấn đề tồn tại như sau:

- Bảo hiểm phi nhân thọ đã được triển khai lâu năm, nhưng nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh có tỷ trọng tham gia bảo hiểm vẫn còn thấp. Tỷ lệ hàng xuất khẩu tham gia bảo hiểm tại các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước chiếm khoảng 6,55% kim ngạch xuất khẩu.

- Vẫn còn biểu hiện cạnh tranh không lành mạnh: hạ phí bảo hiểm, tăng chi hoa hồng bảo hiểm.

## **II. MỘT SỐ GÓP Ý, GIẢI PHÁP**

- Nhà nước cần có cơ chế khuyến khích các nhà xuất khẩu tham gia bảo hiểm trong nước và có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước mở rộng hoạt động ra nước ngoài.

- Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam cần mở rộng phạm vi hợp tác giữa các doanh nghiệp bảo hiểm về đào tạo, trao đổi thông tin, hợp tác kinh doanh.

- Chú trọng công tác đào tạo đội ngũ cán bộ, nâng cao năng lực quản lý và chuyên sâu kiến thức bảo hiểm.

- Các doanh nghiệp bảo hiểm cần phải thực hiện tốt hơn nữa công tác đề phòng và hạn chế tổn thất, vì đây chính là ý nghĩa xã hội to lớn mà các doanh nghiệp bảo hiểm đem lại và là ưu thế của ngành bảo hiểm trong việc phục vụ sản xuất, đời sống xã hội.

Mở rộng phạm vi và địa bàn phục vụ bảo hiểm bằng cách phát triển thêm các chi nhánh, văn phòng giao dịch đến các tỉnh thành, vùng sâu, vùng xa trong cả nước.